

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **50/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 21-8-2018

Về việc: “Tranh chấp về thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Mạnh Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Dũng

Bà Đặng Thị Kim Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa : Ông Nguyễn Văn Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 214/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018 về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 1/8/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lâm T, sinh năm: 1994.

Trú tại: Tổ 9, ấp S, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1995.

HKTT cũ: Tổ 6, ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

HKTT và nơi ở mới hiện nay : Tổ 8, ấp Thanh Tuấn, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

(Nguyên đơn, bị đơn có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn anh Lâm T trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân anh T và chị H đã được Tòa án nhân dân huyện H giải quyết tại bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 51/2017/HNGĐ- ST ngày 29/8/2017. Tại bản án đã quyết định giao con chung tên Lâm Thị Thùy T sinh ngày 18/7/2014 cho chị H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Bản án có hiệu lực pháp luật. Đến thời điểm hiện nay, chị Ngô Thị H đã có chồng mới và về nhà chồng mới ở, đang nuôi con nhỏ 3 tháng tuổi, con chung Lâm Thị Thùy T thì chị H lại giao lại cho bố

mẹ chị H nuôi dưỡng, nhiều khi anh T đến chăm sóc thăm nuôi con chung bị gia đình nhà ngoại ngăn cản. Bản thân anh T nhận thấy chị H không còn đủ điều kiện để chăm sóc con chung nên khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết xem xét cho anh T được nuôi dưỡng con chung. Hiện nay thì anh T chưa có gia đình mới, điều kiện kinh tế, thời gian chăm sóc con chung đảm bảo và anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện phía anh T cung cấp là bản án Hôn nhân sơ thẩm, đơn xin xác nhận về lương, cung cấp người làm chứng và xác nhận hộ khẩu nơi cư trú của bị đơn.

Bị đơn chị Ngô Thị H tại bản tự khai, quá trình hòa giải và tại phiên Tòa trình bày :

Thông nhất với ý kiến của anh T về việc chị và anh T đã được Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước giải quyết về quan hệ hôn nhân và con chung vào tháng 8/2017. Hiện nay, chị thừa nhận chị đã lập gia đình mới và mới sinh con 3 tháng tuổi, đối với con chung Lâm Thị Thùy T chị có nhờ gia đình ông bà ngoại chăm sóc và cháu đang ở tại xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Còn chị H đang ở gia đình nhà chồng mới tại xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Tuy nhiên, chị H vẫn chăm sóc cháu T, chị vẫn gửi tiền cho bà ngoại nuôi dưỡng cháu và cháu sinh sống rất tốt. Ngoài ra, trong quá trình chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu thì chị vẫn tạo điều kiện cho anh T đến chăm nom, chăm sóc cháu T chứ không có hành vi ngăn cản. Do đó, chị H không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng nuôi con sau ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa phát biểu:

Việc tuân thủ pháp luật của thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H không có ý kiến gì thêm.

Về nội dung vụ án: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện chị H không là người trực tiếp chăm sóc cháu T và căn cứ thời gian làm việc của chị H không đảm bảo chăm sóc con chung. Anh T hiện chưa lập gia đình mới, thu nhập ổn định, nhà ở gần nơi cháu T hiện đang theo học nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn giao con chung cho anh T được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ khoản 3, Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và yêu cầu của nguyên đơn thì đây là vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng nuôi con sau ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước. Mặc dù quá trình giải quyết vụ án phía bị đơn có thay đổi nơi cư trú nhưng vụ án thuộc trường hợp đã được thụ lý và đang giải quyết nên Tòa án huyện H, tỉnh Bình Phước tiếp tục giải quyết là đúng quy định theo khoản 3, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

Anh Lâm T và chị Ngô Thị H trước đây là vợ chồng và có 01 con chung tên Lâm Thị Thùy T sinh ngày 18/7/2014. Theo bản án sơ thẩm số 51/2017/HNGĐ-ST ngày 29/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước con chung được giao cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hiện nay, giữa các đương sự có tranh chấp về việc thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn, theo anh Lâm T quá trình chăm sóc con chung chị H không là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung mà giao về cho gia đình bên ngoại chăm sóc, ngoài ra quá trình thăm nuôi con chung gia đình bên ngoại cũng gây khó khăn và cản trở việc thăm gặp con nên anh đề nghị Tòa án xem xét để anh được trực tiếp nuôi con chung, về điều kiện kinh tế anh cũng đảm bảo để nuôi con nên không yêu cầu chị H cấp dưỡng. Xét lời trình bày của anh T về việc chị H và gia đình bên ngoại có hành vi cản trở việc anh T thăm nuôi con chung là không có cơ sở, bởi lẽ anh T không đưa ra được chứng cứ chứng minh, đối với lời khai nhân chứng phía anh T cung cấp cũng khẳng định không chứng kiến việc gia đình chị H cản trở việc chăm sóc con chung. Tuy nhiên, việc phía bị đơn chị H thừa nhận tại thời điểm này chị H đã lập gia đình mới, chuyển nơi sinh sống về gia đình nhà chồng tại xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước và đang nuôi con nhỏ 3 tháng tuổi, hiện chị đang làm công nhân thời gian chăm sóc trực tiếp con không có nhiều nên đã giao cho gia đình nhà mẹ ruột của chị tại xã T chăm sóc nuôi dưỡng, hàng tháng vẫn gửi tiền cho mẹ để đảm bảo nuôi con. Xét thấy, tại điểm b, khoản 2, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về căn cứ thay đổi người trực tiếp nuôi con quy định: “Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con” và thực tế nội dung vụ án đã thể hiện thời điểm hiện nay do điều kiện gia đình mới, đang nuôi con nhỏ 3 tháng tuổi nên chị H không là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung mà lại giao về cho mẹ ruột chăm sóc. Do đó, chị H đã không thực hiện đúng nghĩa vụ về việc trực tiếp chăm sóc con chung sau ly hôn theo quy định Điều 69, Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Đối với điều kiện của anh T, qua các chứng cứ anh T cung cấp thể hiện việc anh T có thu nhập ổn định, hiện con chung đang theo học lớp chồi tại xã T gần nơi sinh sống với gia đình của anh T và anh T chưa lập gia đình mới đảm bảo không làm thay đổi cơ bản cuộc sống của con chung nên việc anh T làm đơn yêu cầu thay đổi người chăm sóc con chung là có căn cứ, cần chấp nhận đơn khởi kiện của anh T giao con chung cho anh T trực tiếp được chăm sóc nuôi dưỡng. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung anh T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước về tuân thủ theo pháp luật tố tụng và nội dung vụ án là phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 01 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, các Điều 228, 238, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các điều 69, 71, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Giao cho anh Lâm T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lâm Thị Thùy T sinh ngày 18/7/2014. Chị Ngô Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

Về án phí: Chị Ngô Thị H phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, hoàn trả cho anh Lâm T số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004698 ngày 10/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

6. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện H;
- THADS huyện H;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hồng